



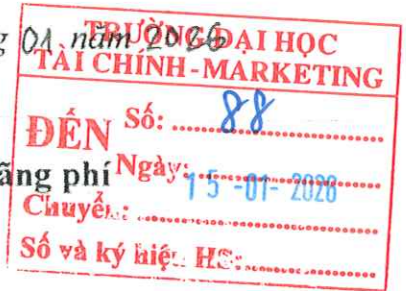
Ký bởi: BỘ TÀI CHÍNH
Cơ quan: 28 Trần Hưng Đạo
Thời gian ký: 14/01/2026 16:58:06 +07:00

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 52 /QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 14 tháng 01 năm 2026



QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 của Bộ Tài chính

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Luật Tiết kiệm, chống lãng phí số 110/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 244/2025/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026;

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính; được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 166/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 806/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035;

Căn cứ Quyết định số 2727/QĐ-BTC ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Bộ Tài chính ban hành Kế hoạch hành động của Bộ Tài chính thực hiện Quyết định số 806/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 của Bộ Tài chính.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thực hiện trong năm 2026.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Tài chính và các công chức, viên chức, người lao động thuộc Bộ Tài chính, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Công thông tin điện tử Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, KHTC (33b).



KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG

Nguyễn Đức Tâm

CHƯƠNG TRÌNH**Tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 của Bộ Tài chính**

(Kèm theo Quyết định số 52/QĐ-BTC ngày 14/01/2026 của Bộ Tài chính)

Tiết kiệm, chống lãng phí (TK, CLP) là nhiệm vụ quan trọng, khẩn trương, cấp bách; cần được tiến hành mạnh mẽ, kiên quyết, kiên trì, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, kết hợp chặt chẽ giữa phòng ngừa, phát hiện, xử lý và sử dụng đồng bộ các biện pháp chính trị, tư tưởng, tổ chức, hành chính, kinh tế. TK, CLP cần phải gắn với xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, củng cố niềm tin của Nhân dân, tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc; phải kết hợp chặt chẽ với cải cách hành chính, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm phiền hà, chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp; làm cơ sở đẩy mạnh đầu tư công minh bạch, công khai, hiệu quả đi đôi với thúc đẩy tăng trưởng, kiểm soát lạm phát; điều hoà nguồn lực của Nhà nước, huy động các nguồn lực khác để phát triển đất nước.

Thực hiện Quyết định số 806/QĐ-TTg ngày 22/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035 (Chiến lược quốc gia) và Quyết định số 2727/QĐ-BTC ngày 05/8/2025 của Bộ Tài chính ban hành Kế hoạch hành động của Bộ Tài chính thực hiện Quyết định số 806/QĐ-TTg (Kế hoạch hành động của Bộ Tài chính), Bộ Tài chính ban hành Chương trình TK, CLP năm 2026 để các đơn vị thuộc Bộ Tài chính triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, TRỌNG ĐIỂM

Năm 2026 là năm có ý nghĩa quan trọng, diễn ra Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, là năm đầu triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030, bước vào Kỷ nguyên vươn mình phát triển giàu mạnh, thịnh vượng của dân tộc. Trên tinh thần đó, Bộ Tài chính xây dựng các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm trong công tác TK, CLP năm 2026 cụ thể như sau:

- Ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng gắn liền với quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực quốc gia; giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thực hiện triệt để tiết kiệm chi thường xuyên để dành nguồn lực cho đầu tư phát triển.

- Đẩy mạnh hoàn thiện thể chế gắn với cải cách thủ tục hành chính, kiên quyết loại bỏ những quy định rườm rà gây lãng phí thời gian và cơ hội của người dân, doanh nghiệp; nhanh chóng tinh gọn bộ máy, xây dựng nền hành chính tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.

- Hoàn thành việc xây dựng các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn Luật Tiết kiệm, chống lãng phí để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật về TK, CLP.

- Nâng cao tự chủ chiến lược, xác lập mô hình tăng trưởng dựa trên khoa học, công nghệ và chuyển đổi số để tối ưu hóa quy trình sản xuất, nâng cao năng suất lao động và tiết giảm chi phí; cơ cấu lại nền kinh tế gắn với tư duy tối ưu hoá các nguồn lực nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, khả năng chống chịu và sức cạnh tranh của nền kinh tế, coi lãng phí là lực cản của sự phát triển.

- Đột phá trong xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, tránh đầu tư dàn trải, kém hiệu quả; khai thác tối đa không gian phát triển mới gắn với bảo vệ và sử dụng tiết kiệm các nguồn lực, tài nguyên.

- Tập trung phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao có ý thức trách nhiệm cao, đặc biệt là trong công tác phòng, chống lãng phí.

- Phát triển văn hóa, xã hội hài hòa với kinh tế, xây dựng nếp sống văn minh, tiết kiệm trong Nhân dân; ưu tiên bảo đảm an sinh xã hội, không để lãng phí các nguồn lực hỗ trợ cộng đồng.

- Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực song song và lồng ghép chặt chẽ với công tác TK, CLP, đặc biệt là trong các lĩnh vực thuộc quản lý của Bộ.

- Tăng cường công tác tuyên truyền về TK, CLP, xây dựng văn hóa TK, CLP, đưa TK, CLP thành tự nguyện, tự giác, trở thành thói quen, nhiệm vụ hằng ngày.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, YÊU CẦU CHỐNG LÃNG PHÍ GẮN VỚI CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, TRỌNG ĐIỂM

Trên cơ sở các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm trong năm 2026, Chương trình TK, CLP xây dựng các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm, yêu cầu chống lãng phí gắn với các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm cụ thể như sau:

1. Hoàn thiện chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống lãng phí.

2. Tập trung xây dựng, tinh gọn bộ máy và xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức hiệu lực, hiệu quả.

3. Quản lý, sử dụng tài nguyên, nhân lực, vật lực hiệu quả; tăng cường tính bền vững; nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng.

4. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tập trung cắt giảm tối đa thủ tục hành chính, chi phí tuân thủ của người dân, doanh nghiệp.

5. Tập trung giải quyết dứt điểm tồn đọng kéo dài đối với các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, dự án hiệu quả thấp, tồn đọng, kéo dài gây thất thoát, lãng phí lớn.

6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý các vụ việc lãng phí.

7. Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò và trách nhiệm của Mặt trận Tổ

quốc, các đoàn thể và nhân dân trong phòng, chống lãng phí.

8. Tăng cường năng lực cho các cán bộ, công chức thực hiện công tác phòng, chống lãng phí.

Các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm, yêu cầu chống lãng phí trong Chương trình này được xây dựng bám sát với các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm và các mục tiêu chung đề ra tại Chiến lược quốc gia của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch hành động của Bộ trưởng Bộ Tài chính; tập trung vào những tiêu chí chính được đề ra trong giai đoạn đầu thực hiện Chiến lược quốc gia như: Tổ chức thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp; tập trung nghiên cứu, bổ sung khắc phục bất cập của hệ thống pháp luật; nâng cao năng lực, hiệu quả trong phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi lãng phí.

III. BIỆN PHÁP, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, YÊU CẦU CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Công tác hoàn thiện chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống lãng phí

1.1. Giao các đơn vị thuộc Bộ (trong đó giao Vụ Pháp chế chủ trì tổng hợp, báo cáo) tiếp tục thực hiện đổi mới công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế về quản lý kinh tế, xã hội và phòng, chống lãng phí theo hướng: đảm bảo, dân chủ, minh bạch, kịp thời, hiệu quả, dễ áp dụng, tiết kiệm thời gian và chi phí, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp, khơi thông nguồn lực, khắc phục điểm nghẽn và tạo đà cho sự phát triển.

1.2. Rà soát, bổ sung các quy định về cơ chế quản lý kinh tế - xã hội, các định mức kinh tế - kỹ thuật không còn phù hợp với thực tiễn phát triển của đất nước; tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh lãng phí như: quản lý, ngân sách nhà nước, tài sản công; quản lý, sử dụng vốn đầu tư công; quản lý vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp; xây dựng, đất đai; tín dụng, ngân hàng; tổ chức bộ máy, quản lý nguồn nhân lực..., cụ thể một số nội dung như sau:

- Giao Vụ Ngân sách nhà nước, Vụ Tài chính - Kinh tế ngành chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan tiếp tục hoàn thiện thể chế, sửa đổi, bổ sung pháp luật về ngân sách nhà nước theo hướng tăng cường trách nhiệm kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước.

- Giao Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan trong năm 2026 hoàn thiện các quy định pháp luật về quản lý nợ công; hoàn thành rà soát, đánh giá, tổng kết thi hành Luật Quản lý nợ công, đề xuất các nội dung sửa đổi Luật.

- Giao Cục Quản lý công sản chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan tiếp tục rà soát, hoàn thiện đồng bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, trong đó tập trung rà soát, hoàn thiện các quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công; sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy định cụ thể việc quản lý, sử dụng và khai thác đối với một số tài

sản kết cấu hạ tầng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định pháp luật chuyên ngành có liên quan.

- Giao Vụ Ngân sách nhà nước và Vụ Phát triển hạ tầng chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan trong năm 2026 hoàn thành rà soát, sửa đổi Luật Đầu tư công và các văn bản quy định chi tiết để khơi thông, đảm bảo căn cứ về nguồn vốn thực hiện các dự án đặc biệt, nhất là các dự án khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo đòi hỏi phải có cơ chế phê duyệt và triển khai nhanh chóng; ưu tiên, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư công quan trọng; nâng cao tính sẵn sàng và khả năng hấp thụ vốn của các dự án, nhất là các dự án quan trọng quốc gia, dự án nhóm A có yêu cầu đặc biệt về công nghệ; tăng cường chế tài xử lý, tạo kỷ luật, kỷ cương để đảm bảo tiến độ giải ngân vốn, tránh lãng phí, không phát huy được tối đa nguồn lực.

- Giao Vụ Các định chế tài chính chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan tiếp tục rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách về tín dụng đầu tư của Nhà nước, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động cho vay tín dụng đầu tư tại Ngân hàng Phát triển Việt Nam, qua đó hỗ trợ phát triển các dự án đầu tư hạ tầng, đóng góp vào thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

1.3. Giao Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Tiết kiệm, chống lãng phí.

1.4. Trong năm 2026, ban hành các văn bản cụ thể như sau:

- Cục Quản lý công sản chủ trì ban hành: (i) Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý; (ii) Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (đối với lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công).

- Vụ Tài chính - Kinh tế ngành chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới hệ thống tiêu chuẩn, định mức, chế độ trong lĩnh vực tài chính.

- Các đơn vị thuộc Bộ tiếp tục rà soát, xây dựng đề trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp bất thường lần thứ 9, kỳ họp thứ 9, kỳ họp thứ 10.

2. Công tác xây dựng, tinh gọn bộ máy và xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức hiệu lực, hiệu quả

2.1. Giao Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan:
(i) Tiếp tục tổ chức xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là người đứng đầu các cấp đủ phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ trong điều kiện mới; tập trung đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức theo hướng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, gắn với vị trí việc làm và chức danh công chức, chú trọng

đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới, nâng cao kỹ năng lãnh đạo, quản lý cho đội ngũ cán bộ các cấp, gắn với tiêu chuẩn chức danh và quy hoạch; (ii) Tiếp tục triển khai chính sách thu hút, trọng dụng người có tài vào làm việc trong khu vực công; nâng cao đạo đức, văn hóa công vụ và thực hiện có hiệu quả cơ chế bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; chấn chỉnh, khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh, thiếu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp; (iii) Tích cực đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức, phát huy giá trị dữ liệu của Cơ sở dữ liệu Quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức.

2.2. Giao Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kinh tế địa phương và lãnh thổ chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan (Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì tổng hợp, báo cáo) tiếp tục thực hiện nghiêm các Nghị quyết, Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, trọng tâm là rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập. Cắt giảm đầu mối trung gian không cần thiết, sắp xếp tổ chức theo hướng đa ngành, đa lĩnh vực theo nguyên tắc một cơ quan thực hiện nhiều việc, một việc chỉ giao một cơ quan chủ trì và chịu trách nhiệm chính; khắc phục triệt để tình trạng chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, chia cắt về địa bàn, lĩnh vực. Rà soát, đánh giá lại việc giao, quản lý biên chế. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo hướng “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát, xác định rõ trách nhiệm giữa Trung ương và địa phương.

2.3. Giao Vụ Tổ chức cán bộ, Văn phòng Bộ chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan (Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì tổng hợp, báo cáo) tiếp tục hoàn thiện chế độ công vụ, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức liêm chính; tiếp tục đổi mới công tác quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, hợp lý về cơ cấu; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cải cách thủ tục hành chính gắn với quy định cụ thể trách nhiệm và kiểm soát chặt chẽ quyền lực; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ, xử lý nghiêm minh, kịp thời những người có sai phạm, vi phạm pháp luật.

3. Công tác quản lý, sử dụng tài nguyên, nhân lực, vật lực hiệu quả; tăng cường tính bền vững; nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng

3.1. Về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, quản lý nợ công

- Giao Cục Kế hoạch - Tài chính, Vụ Tài chính - Kinh tế ngành, Vụ Phát triển hạ tầng, Vụ Ngân sách nhà nước, Văn phòng Bộ, Vụ I chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan (Vụ Ngân sách nhà nước chủ trì tổng hợp, báo cáo) tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện quản lý, phân bổ, sử dụng nguồn lực tài chính - ngân sách nhà nước gắn với hoàn thiện cơ chế phân cấp, phân quyền; đồng thời tăng cường kỷ cương, kỷ luật, trách nhiệm người đứng đầu của bộ, ngành, địa phương, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước trong quản lý, phân bổ, sử dụng

ngân sách nhà nước, vốn đầu tư công.

- Giao các đơn vị: Vụ Ngân sách nhà nước, Vụ Tài chính - Kinh tế ngành, Vụ Phát triển hạ tầng, Cục Thuế, Cục Hải quan, Cục Kế hoạch - Tài chính, Cục Phát triển doanh nghiệp nhà nước, Cục Đầu tư nước ngoài, Cục Dự trữ Nhà nước, Kho bạc Nhà nước chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan (Vụ Ngân sách nhà nước chủ trì tổng hợp, báo cáo) tiếp tục thực hiện nâng cao chất lượng công tác dự báo, lập dự toán thu, chi ngân sách nhà nước đảm bảo sát thực tế, phù hợp với yêu cầu và khả năng thực hiện nhằm huy động sử dụng hiệu quả nguồn lực ngân sách nhà nước, tập trung cho các nhiệm vụ ưu tiên của cơ quan, đơn vị, ngành, lĩnh vực, địa phương, chấn chỉnh công tác tổ chức triển khai thực hiện, phấn đấu giải ngân 100% dự toán được phân bổ, được giao thực hiện trong năm.

- Giao Vụ Ngân sách nhà nước, Vụ Các định chế tài chính, Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại, Kho bạc Nhà nước, chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan (Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại chủ trì tổng hợp, báo cáo) tiếp tục kiểm soát chặt chẽ bội chi ngân sách nhà nước, giữ bội chi ngân sách nhà nước và nợ công trong phạm vi giới hạn cho phép theo Nghị quyết của Quốc hội, đảm bảo an ninh an toàn tài chính quốc gia, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn vay. Tiếp tục huy động và sử dụng vốn vay ODA và vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội và khả năng trả nợ; triển khai công cụ quản lý nợ theo quy định phù hợp với yêu cầu thực tiễn, gắn với quản lý ngân sách nhà nước, quản lý ngân quỹ nhà nước, bảo đảm hiệu quả, an toàn và thanh khoản của ngân sách nhà nước, đồng thời bố trí thanh toán trả nợ các khoản nợ gốc, lãi của ngân sách nhà nước kịp thời, đầy đủ, đúng hạn.

- Giao Kho bạc Nhà nước chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục tổ chức huy động vốn cho ngân sách nhà nước thông qua phát hành trái phiếu Chính phủ đảm bảo phù hợp với nhu cầu của ngân sách trung ương và khả năng đáp ứng của thị trường.

- Giao Kho bạc Nhà nước chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục quản lý ngân quỹ nhà nước đảm bảo an toàn, hiệu quả, phù hợp với điều hành chính sách tiền tệ.

- Giao Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại, Vụ Giám sát và Thẩm định đầu tư chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục tăng cường kiểm tra, giám sát công tác quản lý nợ công của Chính phủ, các dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

- Giao Vụ Ngân sách nhà nước chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục thực hiện công khai tài liệu, số liệu ngân sách nhà nước theo quy định của Luật ngân sách nhà nước; đẩy mạnh công tác tuyên truyền và tạo điều kiện cho người dân thực hiện vai trò giám sát ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

3.2. Về quản lý, sử dụng tài sản công

- Giao Cục Quản lý công sản, Cục Kế hoạch - Tài chính chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục: (i) Đẩy nhanh tiến độ sắp xếp lại, xử lý nhà,

đất thuộc phạm vi và đối tượng sắp xếp theo quy định; xử lý tài sản, trụ sở làm việc của các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi sắp xếp, tinh gọn bộ máy đảm bảo tiến độ, tránh thất thoát, lãng phí. Thực hiện rà soát lại toàn bộ tài sản công, trụ sở làm việc không sử dụng, sử dụng kém hiệu quả, sử dụng không đúng mục đích để quyết định xử lý theo thẩm quyền hoặc đề báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định xử lý theo quy định, không để lãng phí, thất thoát tài sản của nhà nước; (ii) Tăng cường công tác kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản công.

- Giao Cục Quản lý công sản chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan: (i) Tiếp tục thực hiện hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công và nâng cấp Cơ sở dữ liệu Quốc gia về tài sản công để từng bước cập nhật, quản lý thông tin của tất cả các tài sản công được quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; (ii) Trong năm 2026, hoàn thành việc tổng kiểm kê tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý; (iii) Trong năm 2026, xây dựng báo cáo tổng hợp về tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý trên phạm vi cả nước.

- Thủ trưởng, người đứng đầu các đơn vị thuộc Bộ: (i) Chỉ đạo thực hiện việc quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định của Luật TK, CLP và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; (ii) Tăng cường việc thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp có tài sản, vốn nhà nước thuộc phạm vi trực tiếp quản lý hoặc được phân công phụ trách; (iii) Không bao che, dung túng cho tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm gây lãng phí trong quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi trực tiếp quản lý, phụ trách; chỉ đạo chỉ xử lý theo đúng quy định, đúng thẩm quyền đối với hành vi vi phạm gây lãng phí có dấu hiệu tội phạm.

- Các đơn vị thuộc Bộ thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định của Luật TK, CLP và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đảm bảo tiết kiệm, tránh lãng phí trong đó: (i) Đầu tư mua sắm tài sản công đúng mục đích, đối tượng, đúng tiêu chuẩn, định mức quy định; (ii) Giao, bán, cho thuê, cho mượn, sử dụng, không sử dụng, xử lý tài sản công theo đúng mục đích trang cấp; (iii) Đảm bảo trách nhiệm trong việc thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công, tránh gây thất thoát, lãng phí.

3.3. Về quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

- Giao Vụ Phát triển hạ tầng, Vụ Ngân sách nhà nước, Vụ Tài chính - Kinh tế ngành, Vụ Quốc phòng, an ninh, đặc biệt (Vụ I) chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan (Vụ Ngân sách nhà nước chủ trì tổng hợp, báo cáo) tiếp tục thực hiện đẩy mạnh cơ cấu lại đầu tư công, đầu tư phải có trọng tâm, trọng điểm, không phân tán, dàn trải, manh mún, đúng mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đề ra; phát huy vai trò dẫn dắt, lan tỏa, huy động các nguồn lực đầu tư của khu vực ngoài nhà nước, tạo không gian, động lực mới thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Giao Vụ Phát triển hạ tầng, Vụ Ngân sách nhà nước, Vụ I, Văn phòng Bộ chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan (Vụ Ngân sách nhà nước chủ trì tổng hợp, báo cáo) tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và tăng cường trách

nhiệm của người đứng đầu, các cấp quản lý trong đầu tư công; tiếp tục thực hiện đơn giản hóa các thủ tục hành chính liên quan đến đầu tư công nhưng đảm bảo tính chặt chẽ, không tạo kẽ hở dễ bị lợi dụng làm thất thoát, lãng phí vốn đầu tư công.

- Giao Vụ Phát triển hạ tầng, Vụ Ngân sách nhà nước, Vụ I chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan (Vụ Phát triển hạ tầng chủ trì tổng hợp, báo cáo) tiếp tục thực hiện nâng cao năng lực phân tích, chất lượng công tác lập kế hoạch, thực hiện tốt công tác chuẩn bị đầu tư, nâng cao tính sẵn sàng, khả thi và khả năng triển khai thực hiện các dự án, hạn chế vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Giao Vụ Quản lý quy hoạch chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục thực hiện nâng cao chất lượng công tác lập quy hoạch làm căn cứ xây dựng các chương trình và kế hoạch đầu tư công; khẩn trương hoàn thiện, phê duyệt các quy hoạch ngành quốc gia, các kế hoạch thực hiện quy hoạch.

- Giao Vụ Phát triển hạ tầng, Vụ Giám sát và Thẩm định đầu tư chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan (Vụ Phát triển hạ tầng chủ trì tổng hợp, báo cáo) tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong đầu tư công; làm rõ trách nhiệm, có chế tài xử lý nghiêm đối với các cơ quan, đơn vị, cá nhân vi phạm quy định pháp luật về đầu tư công, gây lãng phí, thất thoát.

- Giao Vụ Giám sát và thẩm định đầu tư chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi, giám sát tiến độ dự án đầu tư công.

3.4. Về quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh

- Giao Cục Phát triển doanh nghiệp nhà nước chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục: (i) Thực hiện đổi mới mô hình quản trị theo hướng hiện đại, phù hợp với thông lệ quốc tế; sắp xếp, tinh gọn bộ máy; nâng cao khả năng cạnh tranh tại thị trường trong nước và thị trường quốc tế; nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và thúc đẩy đầu tư phát triển; tập trung tái cấu trúc bộ máy quản lý hiệu lực, hiệu quả và lực lượng lao động giảm số lượng, nâng cao chất lượng; tái cấu trúc về tài chính, tập trung cho đầu tư phát triển; tái cấu trúc sản xuất, kinh doanh, chuỗi cung ứng, tôn trọng quy luật cạnh tranh, quy luật thị trường có sự quản lý của nhà nước; nâng cao năng lực cạnh tranh, sức chống chịu với các cú sốc kể cả bên trong và bên ngoài; thúc đẩy tăng trưởng, đa dạng hóa thị trường, sản phẩm, tăng cường liên kết với các doanh nghiệp trong nước thuộc các thành phần kinh tế khác nhau, tạo các chuỗi liên kết, cung ứng trong nước, giảm lệ thuộc vào nước ngoài; (ii) Tăng cường quản lý, sử dụng tài sản của các doanh nghiệp có vốn nhà nước (đặc biệt là nhà, đất) đảm bảo hiệu quả, không làm thất thoát, lãng phí tài sản nhà nước giao; (iii) Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng khoa học công nghệ, khuyến khích hình thành các trung tâm đổi mới sáng tạo tại doanh nghiệp, tạo động lực bứt phá, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh; (iv) Rà soát, đánh giá thực trạng doanh nghiệp, tiếp tục cơ cấu lại các đơn vị thành viên, thoái vốn tại các đơn vị yếu kém, thua lỗ, không hiệu quả, duy trì nắm giữ, tăng vốn tại doanh nghiệp sản xuất kinh

doanh phù hợp với ngành nghề chính. Các dự án đầu tư dàn trải, ngoài ngành, ngoài lĩnh vực kinh doanh chính cần được giải quyết dứt điểm, bảo đảm các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, doanh nghiệp nhà nước tập trung vào lĩnh vực kinh doanh chính; tiết kiệm chi phí, nâng cao chất lượng, hàng hóa dịch vụ, uy tín và thương hiệu trên thị trường; (v) Rà soát, đánh giá, làm rõ thực trạng của từng dự án thua lỗ, kém hiệu quả và có phương án xử lý hợp lý, kịp thời, giảm thiểu tối đa tổn thất cho nhà nước và xã hội. Tạo cơ chế để doanh nghiệp chủ động, tự chủ trong xử lý dự án theo nguyên tắc thị trường. Nhà nước có giải pháp sử dụng hợp lý, hợp pháp nguồn lực để hỗ trợ việc giải thể, phá sản doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ gắn với trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước, của Nhà nước đảm bảo các yêu cầu về an sinh xã hội, an ninh quốc phòng, môi trường, các cam kết quốc tế và ổn định xã hội.

- Giao Cục Phát triển doanh nghiệp nhà nước, Cục Đầu tư nước ngoài chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan (Cục Phát triển doanh nghiệp nhà nước chủ trì tổng hợp, báo cáo) tiếp tục: (i) triển khai hiệu quả các Đề án cơ cấu lại, Chiến lược phát triển, Kế hoạch sản xuất, kinh doanh, đầu tư phát triển hằng năm và 5 năm của doanh nghiệp đã được phê duyệt; chú trọng nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp Nhà nước một cách căn cơ, toàn diện, bài bản, bền vững; đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng hiệu quả các dự án đầu tư phát triển của doanh nghiệp Nhà nước. Rà soát, đánh giá tổng thể hoạt động đầu tư ra nước ngoài, hiệu quả đầu tư ra nước ngoài, xây dựng phương án tái cấu trúc các dự án có khó khăn, vướng mắc, kém khả thi, phù hợp với tình hình thực tế, đưa vào nhiệm vụ trọng tâm thực hiện đề án tái cơ cấu của doanh nghiệp; (ii) Thực hiện gắn trách nhiệm của người đứng đầu các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Hội đồng thành viên/Chủ tịch Hội đồng quản trị/người đại diện phần vốn nhà nước tại các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước với việc phê duyệt và tổ chức thực hiện Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp (trong đó có cổ phần hóa doanh nghiệp), kế hoạch sản xuất kinh doanh, tổ chức và giám sát việc triển khai thực hiện có hiệu quả. Tăng cường vai trò, chức năng giám sát của công ty mẹ, cơ quan đại diện chủ sở hữu doanh nghiệp trong việc quyết định chủ trương đầu tư ra nước ngoài, giám sát hoạt động đầu tư và kịp thời chỉ đạo giải quyết những vấn đề phát sinh; nâng cao hiệu quả công tác đánh giá, dự báo, quản trị rủi ro, đặc biệt là các dự án có quy mô lớn, rủi ro cao.

- Giao Cục Phát triển doanh nghiệp nhà nước, Vụ Phát triển hạ tầng chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan (Cục Phát triển doanh nghiệp nhà nước chủ trì tổng hợp, báo cáo) tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các dự án trọng điểm quốc gia, khơi thông nguồn lực doanh nghiệp nhà nước ngang tầm chiến lược, khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, phân tán, manh mún, bảo đảm trọng tâm, trọng điểm, thu hút đầu tư xã hội, huy động nguồn lực của xã hội.

3.5. Về quản lý tín dụng đầu tư của Nhà nước

- Giao Vụ Các định chế tài chính chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với hoạt động huy động,

quản lý và sử dụng vốn tín dụng đầu tư của Nhà nước, không để xảy ra lãng phí, tiêu cực. Việc xử lý rủi ro tín dụng phải đảm bảo thực hiện theo đúng quy định của pháp luật; gắn trách nhiệm của Ngân hàng Phát triển Việt Nam, khách hàng vay vốn và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc cho vay, thu hồi và xử lý nợ vay.

3.6. Về quản lý vốn nhà nước trong các dự án PPP

- Giao Cục Quản lý đầu thầu, Vụ Giám sát và thẩm định đầu tư, Vụ Phát triển hạ tầng, Văn phòng Bộ chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan (Cục Quản lý đầu thầu chủ trì tổng hợp, báo cáo) tiếp tục thực hiện tổng kết, đánh giá, hoàn thiện khung pháp lý về đầu tư theo phương thức đối tác công tư; đơn giản hóa thủ tục hành chính, tăng cường phân cấp, phân quyền cho địa phương gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát nhằm kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về thể chế, pháp luật, khơi thông và phát huy nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội; giải quyết các khó khăn, vướng mắc cấp thiết trong thực tiễn.

- Giao Cục Quản lý đầu thầu, Vụ Phát triển hạ tầng, Vụ Giám sát và thẩm định chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan (Cục Quản lý đầu thầu chủ trì tổng hợp, báo cáo) tiếp tục đẩy mạnh công khai, minh bạch thông tin ở tất cả các bước trong triển khai dự án PPP. Tăng cường kiểm tra dự án PPP; có chế tài xử phạt, quy định rõ ràng về trách nhiệm, nghĩa vụ của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và các bên liên quan.

4. Công tác cải cách hành chính, tập trung cắt giảm tối đa thủ tục hành chính, chi phí tuân thủ của người dân, doanh nghiệp

4.1. Giao Văn phòng Bộ chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục: (i) Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính đáp ứng các mục tiêu, yêu cầu của Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 ban hành kèm theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026; (ii) Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các quy định thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm thủ tục hành chính được ban hành đáp ứng yêu cầu về sự cần thiết, tính hợp pháp, tính hợp lý và chi phí tuân thủ thủ tục hành chính thấp nhất; (iii) Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính không cần thiết, không hợp lý, không đáp ứng mục tiêu quản lý, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp.

4.2. Giao Cục Công nghệ thông tin và chuyển đổi số chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục: (i) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng nền tảng số kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, tổ chức. Xây dựng và vận hành hiệu quả hệ thống Chính phủ điện tử, Chính phủ số; tăng cường ứng dụng khoa học, kỹ thuật, công nghệ vào hoạt động quản trị nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội theo hướng công khai, minh bạch, thân thiện, dễ tiếp cận, dễ thực hiện tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, người dân góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, cắt giảm thời gian và chi phí tuân thủ cho người dân,

doanh nghiệp; (ii) Đẩy mạnh chuyển đổi số gắn với bảo đảm an ninh, an toàn theo Nghị quyết số 57/NQ-TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Tập trung xây dựng xã hội số, số hóa toàn diện hoạt động quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hóa dựa trên dữ liệu và thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính. Kết nối đồng bộ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, nhất là cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đất đai, doanh nghiệp, tạo nền tảng tinh gọn bộ máy, cải cách thủ tục hành chính thực chất. Phát triển kinh tế số, xây dựng công dân số.

5. Công tác giải quyết dứt điểm tồn đọng kéo dài đối với các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, dự án hiệu quả thấp, tồn đọng, kéo dài gây thất thoát, lãng phí lớn

Giao Vụ Phát triển hạ tầng chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan trong năm 2026 hoàn thành công tác rà soát, tổng hợp khó khăn, vướng mắc liên quan đến các dự án tồn đọng, kéo dài, phân định làm rõ các nhóm nguyên nhân, phương án xử lý và cấp có thẩm quyền xử lý để giải quyết dứt điểm, sớm đưa vào khai thác, sử dụng các dự án phát huy hiệu quả đầu tư, không để tiếp tục lãng phí nguồn lực của Nhà nước và Nhân dân.

6. Công tác kiểm tra, giám sát, xử lý các vụ việc lãng phí

6.1. Giao Cục Quản lý công sản, Vụ Ngân sách nhà nước, Vụ Tài chính - Kinh tế ngành, Vụ Phát triển hạ tầng, Vụ Giám sát và Thẩm định đầu tư, Cục Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị có liên quan tiếp tục thực hiện đầy mạnh, nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về TK, CLP, tập trung lĩnh vực dễ xảy ra lãng phí, nơi có nhiều đơn, thư, khiếu nại, tố cáo, dư luận xã hội quan tâm, bức xúc.

6.2. Giao Cục Quản lý công sản, Vụ Ngân sách nhà nước, Vụ Tài chính - Kinh tế ngành, Vụ Phát triển hạ tầng, Vụ Giám sát và Thẩm định đầu tư, Cục Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị có liên quan tiếp tục chủ động áp dụng các biện pháp phòng ngừa; rà soát, kịp thời phát hiện, phòng ngừa, xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân vi phạm, gây thất thoát, lãng phí nguồn lực theo quy định của pháp luật; thực hiện nghiêm kết luận, kiến nghị của các cơ quan chức năng, thu hồi triệt để tiền, tài sản nhà nước; kịp thời khắc phục những hạn chế, bất cập trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật được phát hiện thông qua công tác kiểm tra.

6.3. Giao Cục Quản lý công sản, Vụ Ngân sách nhà nước, Vụ Tài chính - Kinh tế ngành, Vụ Phát triển hạ tầng, Vụ Giám sát và Thẩm định đầu tư, Cục Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị có liên quan tiếp tục thực hiện tăng cường phối hợp giữa các cơ quan kiểm tra, giám sát và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi lãng phí, đồng thời kịp thời chuyển các vụ việc có dấu hiệu tội phạm đến cơ quan điều tra có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật để răn đe, phòng ngừa.

7. Công tác nâng cao nhận thức, phát huy vai trò và trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và Nhân dân trong phòng, chống lãng phí

7.1. Giao Vụ Pháp chế, Báo Tài chính - Đầu tư, Tạp chí Kinh tế - Tài chính, Văn phòng Bộ chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục thực hiện đổi mới, nâng cao hiệu quả các phương thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống lãng phí ngay từ khâu Dự thảo văn bản.

7.2. Giao Văn phòng Bộ chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục thực hiện cung cấp thông tin kịp thời, chính xác về công tác phòng, chống lãng phí, những vụ việc lãng phí, nhất là những vụ việc được dư luận quan tâm cho các cơ quan báo chí để tuyên truyền kết quả phòng, chống lãng phí.

7.3. Giao Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục Xây dựng, triển khai thiết thực các cuộc vận động, phong trào thi đua về TK, CLP; tiếp tục triển khai rộng rãi, có hiệu quả Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại” theo Kế hoạch được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1478/QĐ-TTg ngày 28 tháng 11 năm 2022. Kịp thời biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong thực hiện tốt công tác TK, CLP.

7.4. Giao các đơn vị thuộc Bộ (Văn phòng Bộ chủ trì tổng hợp, báo cáo) tiếp tục thực hiện các định rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và người đứng đầu trong việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết phản ánh thông tin phát hiện lãng phí; bảo vệ người cung cấp thông tin phát hiện lãng phí.

7.5. Giao các đơn vị thuộc Bộ (Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì tổng hợp, báo cáo) thực hiện khen thưởng người cung cấp thông tin phát hiện lãng phí.

7.6. Giao Vụ Pháp chế, Báo Tài chính - Đầu tư, Tạp chí Kinh tế - Tài chính, Văn phòng Bộ chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan (Vụ Pháp chế chủ trì tổng hợp, báo cáo) thực hiện tuyên truyền về Luật TK, CLP (sửa đổi).

8. Công tác tăng cường năng lực cho các cán bộ, công chức thực hiện công tác phòng, chống lãng phí.

8.1. Giao Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống cho đội ngũ cán bộ thực hiện công tác phòng, chống lãng phí.

8.2. Giao Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan theo từng lĩnh vực tiếp tục tăng cường công tác nghiên cứu khoa học về phòng, chống lãng phí đảm bảo tính ứng dụng thực tiễn, góp phần nâng cao hiệu quả công tác này.

8.3. Giao Vụ Pháp chế chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục: (i) nghiên cứu, học tập, tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm quốc tế về phòng, chống lãng phí phù hợp với thực tiễn của Việt Nam; (ii) Bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, kỹ năng trong công tác phòng, chống lãng phí.

IV. TRÁCH NHIỆM TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ, CÁ NHÂN

1. Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính

Căn cứ Chương trình TK, CLP năm 2026 của Bộ Tài chính, các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Bộ triển khai ngay việc xây dựng và ban hành Chương trình TK, CLP năm 2026 của đơn vị, trong đó phải đảm bảo một số nội dung sau:

1.1. Thể hiện rõ các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm, mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí gắn với các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm trong phạm vi cơ quan, tổ chức và lĩnh vực được giao quản lý; xây dựng các giải pháp cụ thể nhằm đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí.

1.2. Quy định cụ thể biện pháp phòng, chống lãng phí các nguồn lực trong thực hiện hoạt động của đơn vị. Xây dựng, triển khai thiết thực các cuộc vận động, phong trào thi đua về TK, CLP, tạo khí thế thi đua sôi nổi, rộng khắp toàn xã hội.

1.3. Chương trình cần phân công rõ người chịu trách nhiệm từng khâu công việc để gắn với trách nhiệm của từng cá nhân lãnh đạo và CCVC được giao thực hiện nhiệm vụ trong đơn vị và phải được ban hành thành văn bản làm căn cứ kiểm tra, giám sát.

1.4. Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính xây dựng và ban hành Chương trình TK, CLP năm 2026 của đơn vị, báo cáo Bộ Tài chính (qua Cục Kế hoạch - Tài chính) chậm nhất sau 30 ngày kể từ ngày Chương trình TK, CLP năm 2026 của Bộ Tài chính được ban hành.

2. Kiểm tra, giám sát về tiết kiệm, chống lãng phí

2.1. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc xây dựng và thực hiện Chương trình TK, CLP; thanh tra, kiểm tra, xử lý việc thực hiện các quy định của pháp luật về các lĩnh vực liên quan đến TK, CLP tạo chuyển biến tích cực trong TK, CLP tại cơ quan, đơn vị.

2.2. Các đơn vị thực hiện kiểm tra, giám sát về tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định tại Luật Tiết kiệm, chống lãng phí số 110/2025/QH15 ngày 10/12/2025.

3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân, thuộc Bộ Tài chính và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Luật TK, CLP, Chương trình TK, CLP của Bộ Tài chính năm 2026, Thông tư liên tịch số 11/2025/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BQP-BTP-BTC-BCT-BXD-BNN&MT-KTNN-TTCTP ngày 10/12/2025 và các văn bản quy định về TK, CLP khác có liên quan để tổ chức thực hiện theo quy định.